

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về dự án và gói thầu

1. Mô tả khái quát về dự án

1.1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa tuyến đường từ Khu đấu giá Trung Hà đến nhà ông Vũ Văn Đang, tổ dân phố Hà Tây, phường Hòa Bình.

1.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Hòa Bình

1.3. Loại cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

1.3. Địa điểm xây dựng: Phường Hòa Bình, thành phố Hải Phòng

1.4. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công phân cấp hằng năm.

2. Mục tiêu, quy mô, phương án xây dựng

a) Quy mô xây dựng

Cải tạo, sửa chữa tuyến đường nhằm bảo đảm an toàn giao thông, mỹ quan đô thị, góp phần chung trong sự phát triển kinh tế - xã hội, từng bước hoàn chỉnh tiêu chí đô thị, thực hiện tiêu chí giao thông trên địa bàn phường Hòa Bình.

b. Phương án xây dựng

Tuyến đường có điểm đầu từ ngã 3 đường liên phường gần nhà ông Vũ Văn Đang thuộc tổ dân phố Hà Tây đến cuối tuyến là khu vực đấu giá Trung Hà (cũ).

- Chiều dài tuyến: $L = 361,88\text{m}$
- Bề rộng nền đường trung bình $B_n = 10,0\text{m}$
- Bề rộng mặt đường trung bình $B_m = 7,0\text{m}$
- Bề rộng vỉa hè trung bình $B_h = 1,5\text{m}$
- Kết cấu nền, mặt đường:

Kết cấu từ dưới lên trên như sau:

- Đắp cát K90 dày trung bình 50cm
- Đắp cát K95 dày trung bình 30cm
- Đắp đất núi K98 dày trung bình 30cm
- Đắp cấp phối đá dăm loại II dày trung bình 30cm
- Đắp cấp phối đá dăm loại I dày trung bình 25cm
- Bê tông nhựa C12.5 rải nóng dày 7cm
- Hệ thống ATGT:
 - Sơn vạch kẻ đường bằng sơn dẻo nhiệt dày 2mm
 - Gờ giảm tốc (cụm 6 vạch) bằng sơn dẻo nhiệt dày 6mm
 - Cọc tiêu BTCT phía ruộng, số lượng 92 cọc
 - Biển báo hiệu
- Vỉa hè:

- Đắp cấp phối đá dăm loại I dày trung bình 25cm
- Bê tông xi măng M250 dày trung bình 15cm
- Lát gạch hè đường
- Hệ thống thoát nước
- Công hợp BTCT có kích thước thông thủy $B \times H = 0.8m \times 0.8m$, chiều dài 312m
- Ga thu, số lượng 12 ga
- Hố thu, số lượng 6 ga
- Hệ thống điện chiếu sáng: Cột chiếu sáng loại cột thép mạ kẽm, số lượng 13 cột; Bóng đèn chiếu sáng loại đèn Led công suất 100W. Hoàn thiện hệ thống đường dây, tiếp địa...
- Di chuyển điện hạ thế: Di chuyển hệ thống điện hạ thế hiện trạng sang lề đường phía khu dân cư để bảo đảm an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

3. Thông tin chung về gói thầu:

- Gói thầu: Thi công xây dựng
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 120 ngày

4. Phạm vi công việc gói thầu:

Thi công xây dựng các hạng mục công việc của gói thầu đảm bảo đúng các yêu cầu kỹ thuật tại Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành theo quy định của pháp luật.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian thực hiện hợp đồng từ ngày bắt đầu theo quy định của hợp đồng đến khi hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng không vượt quá 120 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Yêu cầu về quản lý chất lượng:

Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

- Nhà thầu nêu bộ máy quản lý tại trụ sở và tại hiện trường (có sơ đồ và thuyết minh cụ thể).
- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng; trong đó nêu rõ mô hình, chức năng, nhiệm vụ của các tổ đội, cán bộ chủ chốt;....
- Nhân sự chủ chốt chỉ được thay đổi khi được sự đồng ý của Chủ đầu tư bằng văn bản. Nhân sự thay thế phải có năng lực, kinh nghiệm tối thiểu bằng năng lực, kinh

nghiệm của nhân sự bị thay thế.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

Ghi chú:

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng khối lượng mời thầu hoặc yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu vật tư, thiết bị hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

- Cụm từ “tương đương” được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, tính năng sử dụng.

4. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

Nhà thầu phải tuân thủ đúng trình tự thi công, lắp đặt theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt từ khi nhận bàn giao mặt bằng đến khi công trình hoàn thành bàn giao đưa và đưa vào sử dụng.

5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

Tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về an toàn phòng, chống cháy, nổ trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình.

6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

Nhà thầu phải sử dụng các biện pháp hợp lý để đảm bảo vệ sinh môi trường thi công, đảm bảo qui định vệ sinh môi trường, giao thông đô thị, không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của các công trình lân cận.

Nhà thầu phải dọn dẹp toàn bộ hệ thống kho bãi công trình, tổng vệ sinh các hạng mục, thu dọn phế thải để hoàn nguyên cảnh quan khu vực trước khi tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình.

7. Yêu cầu về an toàn lao động

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và có các biện pháp đảm bảo an toàn lao động theo quy định trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ cam kết trong HSDT.

Những thiết bị xe máy đưa vào công trình đều là loại được lựa chọn có công suất và tính năng phù hợp, chất lượng còn tốt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường.

Nhà thầu tùy thuộc vào Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ sử dụng máy móc thi công mà sử dụng dụng máy móc cho phù hợp. Căn cứ vào mức độ đáp ứng và sự phù

hợp sử dụng máy móc trong công tác thi công đó để đánh giá.

Tất cả các chi phí liên quan đến vận hành, bảo dưỡng, khấu hao và dời chuyển các máy móc thi công phải được tính trong giá dự thầu.

IV. Các bản vẽ

Theo file đính kèm E-HSMT.